



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.

Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 51 - 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 17/02/2023

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Vũng Rô
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 04B09/23
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 09/02/2023
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,28
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,48
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	KPH (LOQ= 4,923)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,62
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tiến Thuận

Nguyễn Văn Phong
Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân
Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.

Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 52- 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày : 17/02/2023

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Hộ dân khu vực Cảng Vũng Rô
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 05M₁09/23
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 09/02/2023
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,27
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,73
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	5,40
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,40
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tôn Thuận

Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.

Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 53- 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 17/02/2023

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Bãi Ngà - NMN Vũng Rô
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 06M₂09/23
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 09/02/2023
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,26
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,50
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	< LOQ= 4,923
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,2
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tiến Thuận

Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử